

HOSE

29/11/2013

VNINDEX	507.78	0.07	0.01%
KLGD	101,245,300	CP	
GTGD	1,153.16	Tỷ	
GTR NDTNN	27.61	Tỷ	

CP Tăng giá	86	CP
CP Giảm giá	117	CP
CP Đứng giá	101	CP



Tâm điểm

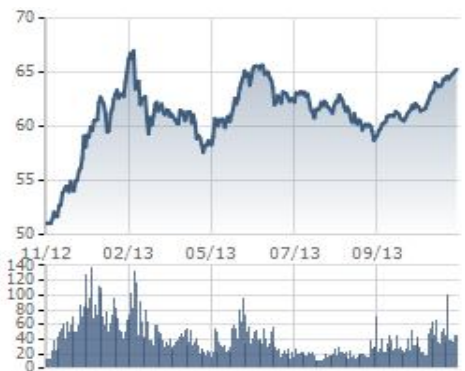
- ▶ **Tiếp tục tích lũy đi ngang, áp lực điều chỉnh ở sàn Hà Nội đang lớn dần**
- ▶ **Thanh khoản vẫn đang duy trì ở mức ngang với bình quân 20 phiên gần đây**
Tổng giá trị giao dịch trên cả 2 sàn đạt khoảng 1.400 tỷ
- ▶ **Hạ lãi suất cho vay tín dụng đầu tư xuống còn 10,8%**
Theo thông tư 161 /2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 77/2013/TT-BTC
Diễn Đàn Doanh Nghiệp
- ▶ **Các tổ chức phi chính phủ đã tài trợ 2,4 tỉ USD cho Việt Nam**
Thông tin được cung cấp bởi Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị Việt Nam
Thanh Niên
- ▶ **Tăng trưởng GDP cả năm 2013 của khu vực Eurozone dự báo ở mức -0.4%**
Theo đánh giá, dự báo của Ủy ban châu Âu (EC)
Bloomberg
- ▶ **VOS - Đăng ký bán gần 2 triệu cp quỹ giá tối thiểu 3,900 đồng/cp**
Đây là lần thứ hai lượng cổ phiếu quỹ này được "rao bán"
HOSE
- ▶ **MSN - Thành lập Masan Consumer Holdings**
Nhằm tập trung vào lĩnh vực hàng tiêu dùng và đơn giản hoá cấu trúc công ty.
Người Đồng Hành

HNX

29/11/2013

HNXINDEX	65.19	-0.09	-0.13%
KLGD	40,244,188	CP	
GTGD	296.14	Tỷ	
GTR NDTNN	0.53	Tỷ	

CP Tăng giá	80	CP
CP Giảm giá	125	CP
CP Đứng giá	174	CP



VN30 & HNX30 INDEX

VN30	569.06	-1.50	-0.26%
HNX30	122.81	0.31	0.25%

Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	EPS	P/E	P/B	D/E
Theo thị trường					
HOSE	848,829	2,366	12.2	2.9	2.93
HNX	103,415	722	16.4	1.5	4.23
Toàn bộ thị trường	952,244	1,861	13.1	2.9	3.10

Theo ngành

Nhựa, cao su & sợi	8,032	4,300	6.4	1.1	0.50
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	21,242	5,438	6.5	1.6	0.40
Thép và sản phẩm thép	27,799	1,560	12.8	1.6	1.82
Khai khoáng	12,112	752	39.6	4.9	0.32
Vật liệu xây dựng & Nội thất	14,839	992	11.7	1.3	1.71
Xây dựng	22,577	401	21.6	0.8	3.20
Máy công nghiệp	8,178	2,915	8.2	1.4	0.66
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,228	3,109	10.5	1.1	0.43
Lốp xe	6,074	4,405	7.6	2.3	1.28
Nuôi trồng nông & hải sản	12,310	1,641	10.6	1.2	1.99
Thực phẩm	199,935	3,864	22.0	5.7	0.74
Dược phẩm	13,097	5,962	10.3	2.9	0.80
Phần mềm	13,570	5,015	8.4	1.9	1.11
Sản xuất & phân phối điện	20,521	2,218	6.3	1.2	1.18
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,342	6,178	9.4	3.5	0.45
Bảo hiểm nhân thọ	28,172	1,618	25.6	2.4	3.18
Môi giới chứng khoán	16,668	694	14.0	0.9	0.58
Ngân hàng	203,553	1,666	10.5	1.3	9.65
Bất động sản	124,765	1,345	16.5	2.7	1.97
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	25,772	4,132	8.1	1.5	1.45

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Triệu
Hai Bà Trưng
Hà Nội
Việt Nam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

► Tin kinh tế

Hạ lãi suất cho vay tín dụng đầu tư xuống còn 10,8%

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư 161 /2013/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 77/2013/TT-BTC về quy định mức lãi suất cho vay tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước và mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư. Theo đó, lãi suất cho vay tín dụng đầu tư của Nhà nước bằng đồng Việt Nam là 10,8%/năm. Lãi suất cho vay tín dụng xuất khẩu của Nhà nước bằng đồng Việt Nam là 9,3%/năm, mức chênh lệch lãi suất được tính hỗ trợ sau đầu tư đối với dự án vay vốn bằng đồng Việt Nam là 2,4%/năm. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 14-11-2013.

Các tổ chức phi chính phủ đã tài trợ 2,4 tỉ USD cho Việt Nam

Tại hội nghị lần thứ 3 về hợp tác giữa Việt Nam với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (NGOs) diễn ra sáng qua (28.11) tại Hà Nội, theo Liên hiệp Các tổ chức hữu nghị Việt Nam, trong 10 năm qua, số lượng các tổ chức có quan hệ với Việt Nam tăng từ khoảng 500 (2003) lên hơn 950 (2013). Số lượng các dự án được triển khai lên tới hơn 28.000 dự án, với tổng giá trị giải ngân đạt gần 2,4 tỉ USD.

Tăng trưởng GDP cả năm 2013 của khu vực Eurozone dự báo ở mức -0.4%

Ủy ban châu Âu (EC) cho biết, niềm tin tiêu dùng tại khu vực Eurozone trong tháng 11 đã cải thiện hơn so với dự báo của các chuyên gia kinh tế, tăng lên 98,5 điểm từ mức 97,7 điểm trong tháng 10. Các chuyên gia kinh tế dự đoán, tăng trưởng GDP khu vực Eurozone sẽ tăng 0,4% trong Q4 so với mức tăng 0,1% trong Q3. Tăng trưởng cả năm 2013 dự báo ở mức -0,4%.

Sac Q. Nguyen

sacnq@vietinbanksc.com.vn

► Tin doanh nghiệp

HTV - Trả cổ tức 20% bằng tiền mặt năm 2012

HĐQT của CTCP Vận Tải Hà Tiên (HOSE: HTV) quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2012 với tỷ lệ 20% vào ngày 12/12. Ngày thực hiện chi trả là 31/12/2013. Được biết, giá đóng cửa phiên 29/11/2013 của cổ phiếu HTV là 16,900 đồng.

VOS - Đăng ký bán gần 2 triệu cp quỹ giá tối thiểu 3,900 đồng/cp

Theo đó, HĐQT dự kiến bán 1,89 triệu cổ phiếu quỹ đang nắm giữ với nguyên tắc xác định giá là khớp lệnh theo giá thị trường và giá bán không thấp hơn 3.900 đồng/cổ phiếu. Đây là lần thứ 2 lượng cổ phiếu quỹ này được "rao bán". Cách đây ít tháng, VOS cũng rao bán cổ phiếu quỹ này nhưng do thị trường giảm sâu và riêng cổ phiếu VOS chỉ đạt ngưỡng dưới 3.000 đồng/CP nên việc bán cổ phiếu quỹ bất thành. Kết thúc phiên giao dịch hôm nay, ngày 29/11/2013, cổ phiếu VOS đang loanh quanh quanh ngưỡng 5.000 đồng, cao hơn rất nhiều so với hồi tháng 7,8 và cao hơn mục tiêu 3.900 đồng mà HĐQT mong muốn.

MSN - Thành lập Masan Consumer Holdings

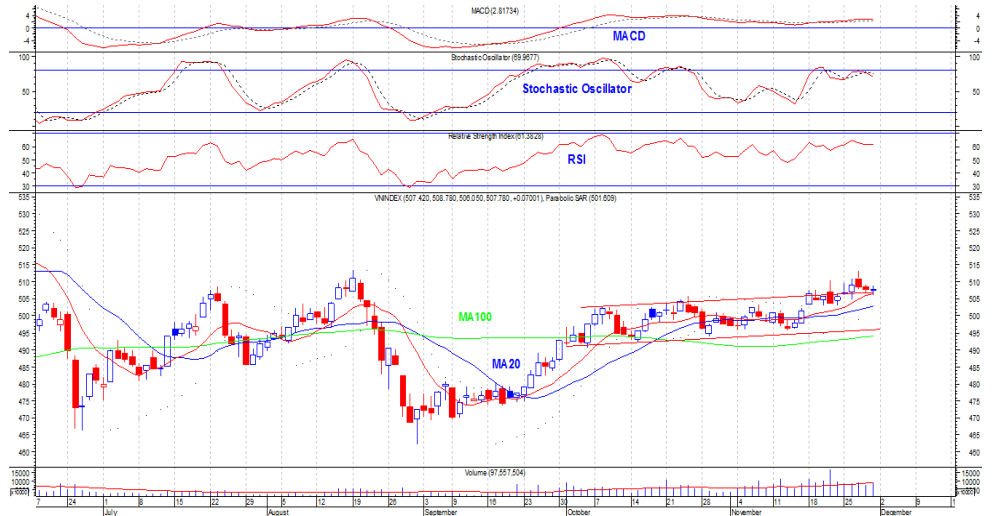
Công ty Cổ phần Tập đoàn Ma San (HOSE: MSN) vừa công bố thông tin thành lập Masan Consumer Holdings (MCH). Masan group sẽ tái cấu trúc công ty TNHH một thành viên Tư vấn Hoa Bằng Lăng (Công ty Hoa Bằng Lăng) thành Masan Consumer Holdings (MCH). MCH sẽ là công ty con của công ty và nắm giữ trực tiếp cổ phần của Masan Consumer (MSC). Sau quá trình đơn giản hoá, MCH sẽ trực tiếp sở hữu 77,4% cổ phần của Masan Consumer. Các lĩnh vực truyền thống của Masan Consumer là các loại nước tương, nước mắm, mì ăn liền và hai lĩnh vực mới được tích hợp vào Masan Consumer trong thời gian gần đây là cà phê (VinaCafe Biên Hòa) và nước khoáng đóng chai (Nước khoáng Vĩnh Hảo).

HOSE 29/11/2013 VNINDEX 507.78 0.07 0.01% 101,245,300 CP 1,153.16 bil VND

Tiếp tục tích lũy đi ngang

VN-Index tăng 0.07 điểm (+0.01%), đóng cửa tại mức 507.78 điểm. VN-Index hình thành cây nến xanh, thân nến ngắn, gần giống với nến Doji, thể hiện sự giằng co mạnh của chỉ số này.

- 2 đường MA10 và MA20 tăng nhẹ và sẽ hỗ trợ mạnh cho VN-Index nếu chỉ số này giảm xuống.
- Tín hiệu MACD Histogram đi ngang.
- Stochastic Oscillator đi xuống khá mạnh.
- RSI(14) đi ngang mở mức 61.
- ADX tiếp tục tăng lên nhẹ.



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.2 (-2.7%)	8,039,100
ITA	-0.1 (-1.5%)	4,434,110
PTL	0.2 (6.9%)	4,233,670
HQC	-0.1 (-1.4%)	3,346,400
PVT	0.1 (0.9%)	2,924,090

HOSE Top 5 theo % tăng

HTV	1.1 (7.0%)	92,470
NVN	0.2 (6.9%)	37,480
PTL	0.2 (6.9%)	4,233,670
MTG	0.3 (6.8%)	151,380
UDC	0.3 (6.8%)	1,209,920

HOSE Top 5 theo % giảm

NHW	-0.8 (-6.9%)	55,040
SPM	-2.2 (-6.8%)	2,000
NVT	-0.4 (-6.7%)	110,650
SCD	-1.5 (-6.6%)	1,120
FDG	-0.3 (-6.4%)	690

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

HPG	8,2 tỷ	202,620
PVD	6,6 tỷ	96,640
DPM	3,6 tỷ	85,940
BVH	3,4 tỷ	82,560
MSN	2,7 tỷ	32,700

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

CII	-10,0 tỷ	552,950
DQC	-3,5 tỷ	110,000
VIC	-1,7 tỷ	24,560
HBC	-1,7 tỷ	118,570
PVT	-1,5 tỷ	134,930

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	716,740	27.61

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ VN-Index giằng co mạnh phiên hôm nay, nhiều cổ phiếu tăng nóng đã vào nhịp điều chỉnh, đầu phiên chiều chỉ số này giảm mạnh nhưng chốt phiên hồi phục trở lại.
- ▶ Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức khá cao. Lực cầu vẫn tỏ ra khá vững trước những đợt điều chỉnh test cầu. Thị trường đang nghiêng về phương án tích lũy ở 504 - 512.
- ▶ Thị trường nhiều khả năng sẽ tiếp tục tích lũy tiếp ở vùng 504 - 513. Dòng tiền sẽ phân hóa và hướng nhiều vào các mã kỳ vọng KQKD Quý 4 tốt.
- ▶ Khối ngoại vẫn đang giữ nhịp mua ròng khá tốt. Động thái cơ cấu danh mục của khối này trong thời gian tới sẽ ảnh hưởng lớn tới xu hướng của VN-Index
- ▶ NĐT giữ tỷ trọng CP ở mức 70%, tránh mua đuổi khi thị trường gặp vùng kháng cự ở 510 - 512. Nâng tỷ trọng khi VN-Index vượt qua được vùng này với thanh khoản tăng

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	EPS (000')	P/E (lần)	P/B (lần)	D/E
GAS	1,895.0	64.0	121,280.00	6,696	9.6	3.6	0.40
VNM	833.5	142.0	118,353.45	8,053	17.6	7.0	0.22
VCB	2,317.4	28.5	66,046.39	1,757	16.1	1.6	9.59
CTG	3,723.4	17.2	64,042.56	2,287	7.5	1.3	9.54
VIC	908.7	69.0	62,702.22	6,710	10.1	3.9	2.74
MSN	734.9	82.5	60,630.19	557	148.1	4.6	1.77
BVH	680.5	41.3	28,103.47	1,618	25.6	2.4	3.18
STB	1,142.5	17.3	19,765.45	703	25.9	1.3	8.60
PVD	250.2	69.5	17,391.52	7,369	9.2	1.7	1.13
HPG	419.1	40.3	16,887.82	3,913	10.3	1.9	1.41

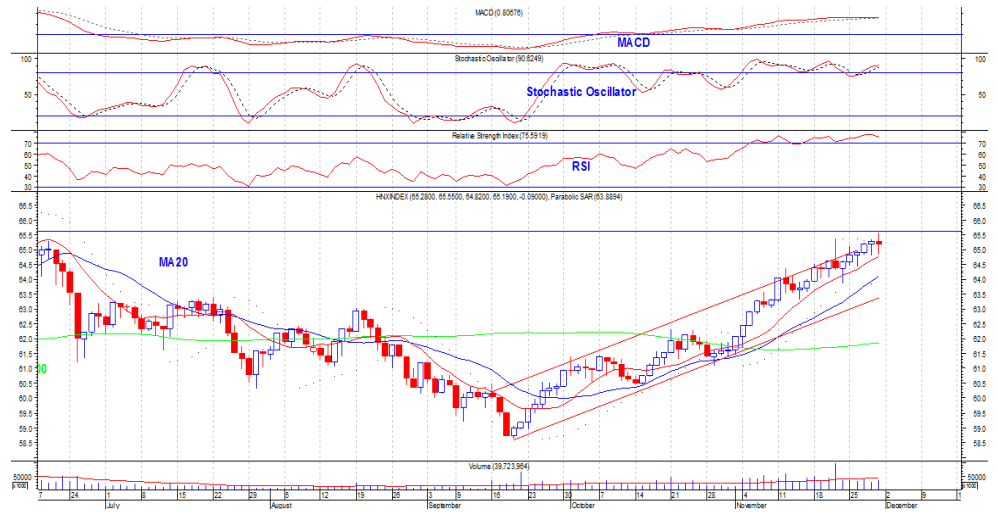
HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	232.6	11.5	2,674.90	16.8	1.0	NA	CW
PPC	318.2	23.4	7,444.82	3.9	1.5	NA	CW
DPM	379.9	41.5	15,767.27	6.3	1.6	NA	CW
BMP	45.5	69.5	3,160.75	8.3	2.2	NA	CW
VSC	28.6	49.3	1,412.25	6.3	1.8	NA	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

HNX 29/11/2013 HNX-Index 65.19 -0.09 -0.13% 40,244,188 CP 296.14 bil. VND

Áp lực điều chỉnh ở sàn Hà Nội đang lớn dần lên
 Chỉ số HNX-Index giảm 0.09 điểm (-0.13%), đóng cửa tại mốc 65.19 điểm. HNX-Index tạo thành cây nến đỏ, thân nến ngắn thể hiện sự giằng co mạnh ở sàn này.
 - 2 đường MA10 và MA20 hướng lên cho thấy xu hướng tăng điểm của sàn này đang khá mạnh.
 - Chỉ báo Stochastic Oscillator cho tín hiệu bán, nhưng vẫn đang ở trong vùng quá mua.
 - RSI (14) giảm nhẹ xuống mức 75.
 - ADX sắp chạm ngưỡng 50. Xu hướng tăng điểm của HNX-Index đang khá mạnh.



HNX Top 5 theo KLGD

SCR	-0.2 (-2.8%)	3,522,410
DCS	0.3 (7.7%)	3,281,270
PVX	0 (0.0%)	3,201,330
PVG	1 (9.7%)	2,432,230
SHB	0 (0.0%)	1,383,400

HNX Top 5 theo % tăng

NVC	0.1 (12.5%)	108,100
BHC	0.2 (10.0%)	800
CAN	1.9 (10.0%)	200
SAF	4 (10.0%)	100
VE8	0.3 (10.0%)	900

HNX Top 5 theo % giảm

SHN	-0.1 (-11.1%)	301,600
BVG	-0.4 (-10.0%)	42,700
VPC	-0.5 (-10.0%)	89,080
KHB	-0.4 (-9.8%)	385,300
TKU	-1.4 (-9.7%)	100

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

PVS	3,6 tỷ	198,200
SHB	3,4 tỷ	480,700
VND	1,0 tỷ	100,000
VCG	0,8 tỷ	77,900
PVX	0,4 tỷ	169,200

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

VIG	-0,3 tỷ	115,000
PVG	-0,3 tỷ	25,600
VE1	-0,2 tỷ	67,000
PGS	-0,2 tỷ	8,100
SRB	-0,2 tỷ	49,100

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	47,200	0.53

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Sàn Hà Nội cũng chỉ xanh điểm ở những phút đầu phiên sáng trước khi đuối dần đi về phiên chiều. Lực bán chốt lời vẫn khá lớn mỗi khi chỉ số này chạm ngưỡng đỉnh cũ.
- ▶ Thanh khoản sàn này luôn được duy trì ở ngưỡng tương đương với mức bình quân 20 phiên gần đây. Điều này cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn đang khá ổn định.
- ▶ Áp lực điều chỉnh ở sàn Hà Nội sẽ lớn hơn khi chỉ số này đã có khoảng thời gian tăng điểm khá dài và lại đang rất gần với ngưỡng đỉnh cũ.
- ▶ Khối ngoại cũng bắt đầu giảm lượng mua ròng trên sàn này. Có lẽ động thái cơ cấu thời gian tới sẽ quyết định xu hướng cho HNX-Index.
- ▶ NĐT giữ tỷ trọng CP ở mức 70%, tránh mua đuối khi thị trường gặp vùng kháng cự ở 65 - 66. Nâng tỷ trọng khi HNX-Index vượt qua được vùng này với thanh khoản tăng

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	EPS (000')	P/E (lần)	P/B (lần)	D/E
ACB	921.5	15.6	14,375.64	1,027	15.1	1.1	11.53
SQC	110.0	78.2	8,602.00	198	395.7	6.4	0.24
PVS	446.7	18.0	8,040.61	2,872	6.2	1.1	2.15
SHB	886.1	7.0	6,202.58	1,884	3.7	0.6	10.63
OCH	200.0	24.7	4,940.00	687	37.8	2.4	0.95
VCG	441.7	10.0	4,417.11	403	25.1	0.9	3.58
PVI	226.3	16.3	3,687.95	1,239	13.2	0.6	0.81
LAS	77.8	35.4	2,755.25	5,181	6.9	2.2	1.11
NTP	43.3	59.5	2,578.61	7,195	8.3	2.1	0.44
VNR	100.8	23.6	2,379.53	3,470	6.5	0.9	0.91

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PGS	38.0	27.0	1,026.00	4.8	1.1	NA	CW
AAA	19.8	16.9	334.62	5.0	0.6	NA	CW
VND	100.0	10.3	1,029.74	8.1	0.8	NA	CW
NTP	43.3	59.5	2,578.61	8.3	2.1	NA	CW
LHC	2.0	54.4	108.80	2.2	1.0	NA	CW

CB: Xem xét mua | CS: Xem xét bán ra | CH: Xem xét nắm giữ | CW: Theo dõi

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	EPS	P/E	P/B	D/E
Hóa chất & Tài nguyên cơ bản					
Hóa Chất					
Nhựa, cao su & sợi	8,032	4,300	6.4	1.1	0.50
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác	21,242	5,438	6.5	1.6	0.40
Lâm nghiệp và giấy					
Lâm sản và Chế biến gỗ	1,014	312	17.9	0.5	2.00
Sản xuất giấy	563	397	16.6	0.7	0.92
Kim loại					
Thép và sản phẩm thép	27,799		12.8	1.6	1.82
Khai khoáng					
Khai thác than	1,422	312	30.0	0.7	5.19
Khai khoáng	12,112	752	39.6	4.9	0.32
Xây dựng và vật liệu					
Xây dựng và vật liệu					
Vật liệu xây dựng & Nội thất	14,839	992	11.7	1.3	1.71
Xây dựng	22,577	401	21.6	0.8	3.20
Hàng và dịch vụ công nghiệp					
Hàng công nghiệp					
Containers & Đóng gói	1,975	2,581	6.8	1.1	1.04
Công nghiệp phức hợp	452	1,656	6.5	0.6	0.32
Điện tử và thiết bị điện					
Hàng điện & điện tử	1,587	1,284	10.2	1.3	1.07
Thiết bị điện	1,471	458	12.1	0.6	1.12
Công nghiệp nặng					
Xe tải & Đóng tàu	30	53	103.1	0.4	0.43
Máy công nghiệp	8,178	2,915	8.2	1.4	0.66
Vận tải					
Vận tải thủy	6,165	2,796	2.6	0.7	1.84
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	8,228	3,109	10.5	1.1	0.43
Dịch vụ vận tải	4,555	1,672	10.1	1.4	0.80
Tư vấn & hỗ trợ kinh doanh					
Tư vấn & Hỗ trợ KD	1,634	1,809	8.4	1.0	3.00
Đào tạo & Việc làm	204	369	20.4	0.6	1.99
Nhà cung cấp thiết bị	171	885	9.0	0.8	2.40
Chất thải & Môi trường	111	6,564	1.8	0.6	1.31
Ô tô và Phụ tùng					
Ô tô và Phụ tùng					
Sản xuất ô tô	1,913	1,077	14.3	3.4	29.87
Lốp xe	6,074	4,405	7.6	2.3	1.28
Thực phẩm và đồ uống					
Bia và đồ uống					
Sản xuất bia	1,262	2,750	6.4	1.0	0.89
Vang & Rượu mạnh	210	1,484	15.8	1.6	1.00
Đồ uống & giải khát	203	3,598	5.3	1.0	0.41
Sản phẩm thực phẩm					
Nuôi trồng nông & hải sản	12,310	1,641	10.6	1.2	1.99
Thực phẩm	199,935	3,864	22.0	5.7	0.74
Hàng cá nhân và gia dụng					
Hàng gia dụng					
Đồ gia dụng lâu bền	42	692	5.1	0.5	0.31
Thiết bị gia dụng	2,081	2,036	8.4	1.0	1.16
Hàng hóa giải trí					
Điện tử tiêu dùng	158	4,808	3.6	1.4	0.45
Hàng cá nhân					
Hàng may mặc	2,465	2,422	8.1	1.2	1.59
Giày dép	6	1,938	1.9	0.2	0.59
Hàng cá nhân	4,500	3,094	9.3	1.6	0.90
Thuốc lá					
Thuốc lá	659	-	25.7	0.9	2.59

Chỉ số bình quân ngành	Vốn hóa (tỷ)	EPS	P/E	P/B	D/E
Y tế					
Thiết bị và dịch vụ y tế					
Thiết bị y tế	1,006	2,542	7.0	0.9	0.60
Dụng cụ y tế	83	5,281	2.3	1.1	1.30
Dược phẩm					
Công nghệ sinh học	148	870	14.9	0.9	0.43
Dược phẩm	13,097	5,962	10.3	2.9	0.80
Bán lẻ					
Phân phối thực phẩm và dược					
Phân phối thực phẩm	428	453	75.0	1.3	2.65
Bán lẻ					
Bán lẻ phức hợp	571	471	28.3	0.9	1.10
Phân phối hàng chuyên dụng	2,700	3,177	8.4	1.6	3.96
Truyền thông, Du lịch và Giải trí					
Truyền thông					
Dịch vụ truyền thông	10	2,492	3.3	0.4	0.78
Sách, ấn bản & sản phẩm văn hóa	971	1,589	6.8	0.8	0.61
Du lịch và giải trí					
Hàng không	99	4,511	7.3	3.0	1.04
Khách sạn	5,659	583	40.4	2.4	0.91
Dịch vụ giải trí	1,930	605	20.8	1.6	0.81
Vận tải hành khách & Du lịch	1,084	914	19.1	2.0	0.52
Viễn Thông & Công nghệ thông tin					
Viễn thông cố định					
Viễn thông cố định	36	628	8.4	0.3	0.76
Phần mềm và dịch vụ máy tính					
Dịch vụ máy tính	436	63	81.7	0.6	1.31
Internet	259	72	48.8	0.6	3.45
Phần mềm	13,570	5,015	8.4	1.9	1.11
Thiết bị và phần cứng					
Phần cứng	301	583	12.4	0.5	1.46
Thiết bị văn phòng	191	3,383	4.5	0.7	0.21
Thiết bị viễn thông	1,886	705	13.8	0.7	0.33
Điện nước, xăng dầu và khí đốt					
Sản xuất & phân phối điện					
Sản xuất & phân phối điện	20,521	2,218	6.3	1.2	1.18
Nước & khí đốt					
Phân phối xăng dầu & khí đốt	126,342	6,178	9.4	3.5	0.45
Nước	911	2,445	4.9	0.9	0.64
Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính, Ngân hàng, Bất động sản					
Bảo hiểm phi nhân thọ					
Bảo hiểm phức hợp	1,094	959	9.5	0.8	1.92
Bảo hiểm phi nhân thọ	5,640	1,272	10.9	0.6	0.87
Tái bảo hiểm	2,279	3,470	6.5	0.9	0.91
Bảo hiểm nhân thọ					
Bảo hiểm nhân thọ	28,172	1,618	25.6	2.4	3.18
Dịch vụ tài chính					
Tài chính đặc biệt	3,360	196	57.0	1.1	2.61
Môi giới chứng khoán	16,668	694	14.0	0.9	0.58
Ngân hàng					
Ngân hàng	203,553	1,666	10.5	1.3	9.65
Bất động sản					
Bất động sản	124,765	1,345	16.5	2.7	1.97
Tư Vấn, Định giá, Môi giới Bất động sản	3	720	3.5	0.3	1.03
Dầu khí					
Thiết bị, dịch vụ và phân phối					
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	25,772	4,132	8.1	1.5	1.45

- | | | | |
|---------------------------|--|--------------------------|--|
| ▶ Nguyễn Hữu Quang | Giám đốc Tư vấn Đầu tư
quangnh@vietinbanksc.com.vn | | |
| ▶ Nguyễn Quang Sắc | sacnq@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường | ▶ Nguyễn Thu Hằng | hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Thép và sản phẩm thép
- Dược phẩm |
| ▶ Nguyễn Hoài Nam | namnh@vietinbanksc.com.vn
- Sản phẩm hóa dầu
- Phân phối xăng dầu, khí đốt
- Thiết bị và dịch vụ dầu khí | ▶ Vũ Ánh Nguyệt | nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Nhựa, cao su, sợi
- Thực phẩm
- Nuôi trồng nông và hải sản |

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.